

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày 06 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh;

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Nhà văn hóa tổ 7, phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Văn H, giới tính: Nam; sinh năm 1989; địa chỉ: Phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lưu Văn H và con bà Lê Thị N; vợ, con: chưa

- Tiền án: 01, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2018/HSST ngày 03/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Lưu Văn H 12 tháng tù về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019; án phí 200.000đồng, chưa chấp hành.

- Tiền sự : 03, cụ thể:

+ Ngày 04/8/2015 Lưu Văn H bị Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; mức phạt 500.000đồng. Sau khi nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính, H không chấp hành việc nộp phạt.

Tại Quyết định số: 37/QĐ-UBND ngày 10/4/2019, H bị Chủ tịch UBND phường C, thành phố Sáp dụng biện pháp phường trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 10/4/2019 đến 10/7/20219 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa tiền sự.

Tại Quyết định số: 05/2020/QĐ-TA ngày 03/2/2020 TAND thành phố S, tỉnh Thái Nguyên Lưu Văn H bị đưa vào cơ sở nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Ngày 18/5/2021 chấp hành xong, chưa được xóa;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến nay, có mặt;

* Người làm chứng:

- Ông Phạm Minh T, sinh năm 1969, vắng mặt;

- Ông Hoàng Đ, sinh năm 1958, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn H là đối tượng nghiện ma túy từ 2015 đến nay. Khoảng 15 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2022, H đang lang thang ở khu vực xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên thì có 01 người nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đến làm quen. Người nam thanh niên này rủ H đến một ngọn đồi ở xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên sử dụng ma túy Heroine. Sau khi sử dụng ma túy xong, người nam thanh niên rủ H về thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm việc làm thì H đồng ý. Trước khi đi nam thanh niên có đưa cho H 01 gói ma túy Heroine để về Phúc Yên sử dụng, H cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái, sau đó ngồi lên xe moto (không nhớ Biển kiểm soát) của người thanh niên chở về thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, người thanh niên chở H đi đến khu vực trước cửa tòa nhà T thuộc tổ 4, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại, người thanh niên bảo H xuống xe đứng chờ để người thanh niên đi có việc lát quay lại. Khi người thanh niên vừa phóng xe đi, thì lực lượng Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng đã thu giữ và xử lý vật chứng:

- Thu giữ tại tại lòng bàn tay trái của Lưu Văn H 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng. Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1.

Tại Kết luận giám định số: 986/KLGD ngày 17/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2988g (Không phải hai chín tám tám gam, không kể bao bì) loại Heroine”. Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 0,2703 gam và toàn bộ bao gói”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên tiến hành thu giữ nước tiểu của Lưu Văn H vào 01 vỏ chai nhựa để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1111/KLGD ngày 23/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Morphine và Codeine trong nước tiểu thu của Lưu Văn H, sinh năm 1989, trú tại phường

C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên gửi đến giám định”. Hoàn trả trực tiếp đôi tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung là 01 vỏ chai nhựa 0,00ml và toàn bộ bao gói.

Đối với người thanh niên, H khai đã đưa cho H ma túy Heroine tại khu vực xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, danh tính, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 47/CT - VKSPY ngày 16 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13 tháng 4 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng như Cáo trạng đã đề cập; án phí bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ hợp pháp có

trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại tổ 4, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Lưu Văn H với mục đích để sử dụng đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,2988 gam thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hành vi nêu trên của Lưu Văn H đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Cụ thể điều luật quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 47/CT – VKSPY ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Thành là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo học hết lớp 9 thì nghỉ học, nghiện ma túy từ năm 2015. Bị cáo có 01 tiền án cũng về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 tiền sự về hành vi sử dụng ma túy. Nhưng bị cáo vẫn không coi đó là bài học, nay lại tiếp tục cố ý phạm tội, nên lần phạm tội này là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần phải áp dụng hình phạt tù giam như đề xuất của Viện kiểm sát, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và làm rõ tại phiên tòa bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng; hiện bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy mẫu A1 là 0,2703 gam cùng toàn bộ bao gói và 01 chai nhựa 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

[7] Đối với người thanh niên, H khai đã đưa cho H ma túy Heroine tại khu vực xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, danh tính, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 4 năm 2022.

*Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật A1 là 0,2703 gam cùng toàn bộ bao gói và 01 chai nhựa 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Lưu Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người tham gia tố tụng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

LƯU THỊ THÚY